

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN V
TỈNH H**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2023/HS-ST
Ngày 26-4-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH H**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Xuân

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quang Tiếp.

Ông Đỗ Duy Toàn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Nga - Thư ký Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh H.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh H tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Việt Thắng - Kiểm sát viên.

Vào hồi 08 giờ 00 phút, ngày 26 tháng 4 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 12/2023/TLST-HS ngày 24 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2023/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 4 năm 2023 đối với:

Bị cáo Nông Văn C; Sinh ngày 15/4/2001, tại huyện V, tỉnh H; Nơi cư trú: Thôn Pậu, xã Ngọc M, huyện V, tỉnh H; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nông Văn V, sinh năm 1979 và bà Sầm Thị X, sinh năm 1979; Vợ, con: Chưa có; Tiền án: Không;

Tiền sự: Có 01 vào ngày 24/06/2021, Công an xã Ngọc Linh, huyện V, tỉnh H ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh nhau” (Đến nay bị cáo vẫn chưa nộp tiền phạt).

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/12/2022, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh H (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 19/12/2022, Nông Văn C, sinh ngày 15/4/2001, trú tại: thôn Pậu, xã Ngọc Minh, huyện V, tỉnh H là người nghiện ma túy, do nhu cầu cần sử dụng chất ma túy (Heroine) nên C đi bộ một mình tìm mua ma túy về để sử dụng. Khi đi đến khu vực cổng sau chợ trung tâm thị trấn

V (thuộc tổ 7, thị trấn V, huyện V, tỉnh H), C gặp một người đàn ông (không biết tên, tuổi, địa chỉ) khoảng 40 tuổi, cao khoảng 1m55, dáng người gầy, nước da ngăm đen, mặc áo khoác gió màu xám, quần vải dài màu đen, đeo khẩu trang, đang đứng sát tường rào chợ. Qua biểu hiện của người này C cho rằng người này cũng là người nghiện ma túy Heroine nên C tiến đến gần nói: “Anh có cái kia không”, người đàn ông đáp: “Cái kia là cái gì”, C nói: “Trắng ý, anh có không”, hiểu ý C muốn hỏi mua túy nên người đó đáp: “Lấy bao nhiêu”, C đáp: “Cho em 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng)” C lấy tiền trong người ra đưa cho người đàn ông 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng). Người đàn ông cầm tiền xong nói: “Chờ một lúc nhá” rồi đi về hướng vào bên trong chợ. Khoảng 10 phút sau, người đàn ông đó quay lại đưa cho C 03 gói giấy, gồm: Gói thứ nhất (1) là gói giấy màu trắng, có chữ màu đen, kích thước 1,7cm x 01cm, bên trong có chứa chất màu trắng đục dạng cục; Gói thứ hai (2) là gói giấy màu trắng, có dòng kẻ màu xanh, kích thước 2,2cm x 1,2cm, bên trong có chứa chất màu trắng đục dạng cục; Gói thứ ba (3) là gói giấy một mặt màu trắng, một mặt nhiều màu sắc, kích thước 2,5cm x 1,2cm, bên trong có chứa chất màu trắng đục dạng cục, 03 gói giấy đều là ma túy Heroine. C cất giấu 03 gói giấy chứa ma túy (Heroine) đó vào trong túi quần phía trước, bên phải của mình, còn người đàn ông bán ma túy (Heroine) cho C rời đi theo hướng vào bên trong chợ. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, khi C đang đi bộ tại khu vực tổ 5, thị trấn V, huyện V, tỉnh H thì bị cơ quan chức năng phát hiện và bắt quả tang.

Tại biên bản bắt người phạm tội quả tang hồi 16 giờ 05 phút ngày 19 tháng 12 năm 2022 tại tổ 5, thị trấn V, huyện V, tỉnh H (BL số 01-02): “Hồi 16 giờ 00 phút ngày 19/12/2022, tại tổ 5 thị trấn V, huyện V, tỉnh H, qua triển khai các biện pháp nghiệp vụ, tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Hình sự, Kinh tế, Ma túy Công an huyện V phát hiện trong túi quần phía trước, bên phải của Nông Văn C có 03 gói giấy, bên trong có chứa chất màu trắng đục, dạng cục (nghỉ là ma túy)”.

Tại Bản kết luận giám định số 09/KL-KTHS ngày 27/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh H kết luận (BL số 66): “Chất bột màu trắng đục dạng cục gửi giám định ký hiệu A1,A2,A3 là ma túy, loại Heroine, có tổng khối lượng 0,379g (không phải ba trăm bảy mươi chín gam)”.

Trước Cơ quan điều tra, Nông Văn C đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình (Từ BL số 73 đến BL số 90), phù hợp các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Bản cáo trạng số: 12/CT-VKS-VX ngày 24/3/2023, Viện Kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh H đã truy tố bị cáo Nông Văn C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Nông Văn C đã thừa nhận toàn bộ hành vi như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh H đã truy tố. Lời nhận tội của bị cáo phù

hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan Cảnh sát điều tra, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định, lời khai của người làm chứng vật chứng thu giữ và các tài liệu thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh H giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nông Văn C theo cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử

Tuyên bố bị cáo Nông Văn C phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Nông Văn C từ 13 (mười ba) tháng tù đến 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 19/12/2022).

Về hình phạt bổ sung là phạt tiền, bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Về án phí và quyền kháng cáo: Đề nghị giải quyết theo quy định pháp luật.

Bị cáo nhất trí với bản cáo trạng, không tranh luận với luận tội của Kiểm sát viên.

Bị cáo thực hiện quyền nói lời sau cùng trước khi Hội đồng xét xử nghị án: Bị cáo nhận thấy việc làm của bị cáo là vi phạm pháp luật, bị cáo xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình và trở thành công dân tốt cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ định tội, định khung hình phạt: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nông Văn C thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh H đã truy tố, bị cáo khai nhận: Vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 19/12/2022, tại tổ 7, thị trấn V, huyện V, tỉnh H bị cáo mua ma túy của một người đàn ông (*không biết tên, tuổi, địa chỉ*) với giá 500.000^d (*Năm trăm nghìn đồng*), loại ma túy Heroine, có tổng khối lượng là 0,379g (*không phải ba trăm bảy mươi chín gam*). Đến khoảng 16 giờ

00 phút ngày 19/12/2022 bị cáo bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang bị cáo có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy tại tổ 05, thị trấn V, huyện V, tỉnh H, đã tạm giữ tang vật đưa bị cáo về trụ sở để điều tra, làm rõ. Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai nhận tội tại cơ quan điều tra cũng như phù hợp với biên bản sự việc, biên bản niêm phong vật chứng, biên bản mở niêm phong và cân tịnh, biên bản mở niêm phong và giao nhận đối tượng giám định, kết luận giám định, biên bản xét nghiệm chất ma túy trong nước tiểu cùng những chứng cứ, tài liệu đã được thu thập, phản ánh trong hồ sơ và được thẩm tra xác minh tại phiên tòa. Như vậy, có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Nông Văn C đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền và thống nhất quản lý của Nhà nước đối với chất gây nghiện, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn huyện. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng cố ý thực hiện nên hành vi phạm tội của bị cáo phải được xử lý nghiêm minh theo quy định của pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo: Bị cáo không vi phạm các tình tiết định khung, tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bên cạnh đó bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Đối với hình phạt bổ sung là phạt tiền, Hội đồng xét xử thấy rằng bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo C, C không biết tên, tuổi, địa chỉ của người này. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, điều tra làm rõ, khi có đủ chứng cứ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật là có căn cứ.

[7] Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự: Các mẫu vật ký hiệu A1, A2, A3 được đựng trong 01 phong bì màu trắng, niêm phong kín, mặt trước phong bì ghi: “Mẫu vật hoàn trả sau giám định ký hiệu A1, A2, A3, kết luận 09/KL-KLHS”, mặt sau phong bì có 02 hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh H các chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia niêm phong. Toàn bộ vỏ bao gói và 01 phong bì niêm phong cũ được cho vào 01 phong bì màu trắng niêm phong kín, mặt trước phong bì ghi chữ: “Vỏ bao gói và phong bì niêm phong cũ, vụ Nông Văn C tàng trữ trái phép chất ma túy” đã qua sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 21; khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày

30/12/2016 của UBND tỉnh “Quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án”. Buộc bị cáo C phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[10] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V phù hợp với quy định của pháp luật được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; khoản 1 Điều 47; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017; khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331, Điều 333, Điều 337 Bộ Luật tố tụng hình sự; Điều 21; khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

1. Tuyên bố bị cáo Nông Văn C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Xử phạt bị cáo Nông Văn C 13 (mười ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 19/12/2022). Tạm giam bị cáo 45 ngày theo Quyết định tạm giam số: 14/2023/HSST-QĐTG ngày 26/4/2023.

3. Vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu huỷ gồm:

Các mẫu vật ký hiệu A1, A2, A3 được đựng trong 01 phong bì màu trắng, niêm phong kín, mặt trước phong bì ghi: “Mẫu vật hoàn trả sau giám định ký hiệu A1, A2, A3, kết luận 09/KL-KLHS”, mặt sau phong bì có 02 hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh H các chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia niêm phong.

Toàn bộ vỏ bao gói và 01 phong bì niêm phong cũ được cho vào 01 phong bì màu trắng niêm phong kín, mặt trước phong bì ghi chữ: “Vỏ bao gói và phong bì niêm phong cũ, vụ Nông Văn C tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện V và Chi cục thi hành án dân sự huyện V ngày 24/3/2023.

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Nông Văn C phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo Nông Văn C có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (Ngày 26/4/2023).

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 luật thi

hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh H;
- VKSND tỉnh H;
- VKSND huyện V;
- Những người tham gia tố tụng;
- Chi cục THADS huyện V;
- Cơ quan Công an huyện V;
- Sở Tư pháp tỉnh H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Xuân